

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94 /2021/HNGĐ-ST

Ngày 30 /9/2021

V/v Ly hôn giữa chị C và anh L.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP – TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Tiến Dũng

2. Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2021/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2021/QĐXXST – HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Cao Thị C**, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt).

Bị đơn: Anh **Lý Văn L**, sinh năm 1978.

Nơi đăng ký NKTT: Xóm M, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi tạm trú: Xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và tại biên bản ghi lời khai nguyên đơn chị Cao Thị C trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Lý Văn L kết hôn vào ngày 05/5/2014, đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Chị và anh Lý Văn L do tính tình không hợp nhau và do vợ chồng chung sống trong nhà với bố, mẹ anh L nên vợ chồng thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Do vợ chồng mâu thuẫn kéo dài nên chị đã bỏ sang bên ngoại ở và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2017 đến nay. Cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc và thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lý Văn L.

Về con chung: Chị và anh Lý Văn L có một con chung là Lý Nhã M, sinh ngày 24/3/2015. Nếu ly hôn, thì chị C xin được nuôi con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Cao Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai thì bị đơn anh Lý Văn L trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Cao Thị C kết hôn năm 2014, đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Anh và chị Cao Thị C trước khi kết hôn có tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện và tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn chị C về sống, làm nội trợ trong nhà anh tại xóm M, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, còn anh vào Nghệ An làm nghề lao động tự do, khoảng hai, ba tháng mới về nhà một lần. Năm 2016 chị C đòi đi làm công ty, vì con còn nhỏ và anh thường xuyên đi làm xa, anh không đồng ý nhưng chị C không nghe. Chị C đã tự ý bỏ đi không về nhà từ đó đến nay. Thời gian chị C bỏ đi anh có liên lạc với chị C nhưng không được. Nay chị C xin ly hôn thì anh L cũng đồng ý ly hôn với chị Cao Thị C.

Về con chung: Anh Lý Văn L nhất trí với ý kiến của chị C là vợ chồng có một con chung Lý Nhã M, sinh ngày 24/3/2015. Khi ly hôn, thì anh đồng ý để chị C nuôi con và nếu chị C yêu cầu cấp dưỡng nuôi con thì anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản: Anh Lý Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp phát biểu ý kiến:

+ Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa thấy rằng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng vào Điều 51; khoản 1 điều 56; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử: Về hôn nhân: Cho chị Cao Thị C được ly hôn anh Lý Văn L; Về con: Giao con chung Lý Nhã M, sinh ngày 24/3/2015 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn việc cấp

dưỡng nuôi con đối với anh Lý Văn L. Về tài sản: Chị Cánh và anh Lanh không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét thêm; Về án phí: Chị C chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Cao Thị C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lý Văn L và yêu cầu về giao nuôi con. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết trong vụ án này được xác định là: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khi Tòa án thụ lý đơn thì bị đơn anh Lý Văn L đang tạm trú và làm việc tại xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đối với bị đơn anh Lý Văn L trong quá trình giải quyết vụ án thì anh L có đơn xin vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải nên vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên toà anh Lý Văn L cũng xin vắng mặt. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh Lý Văn L.

[3] Về hôn nhân: Chị Cao Thị C và anh Lý Văn L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/05/2014, đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Hôn nhân của chị C và anh L đảm bảo về điều kiện kết hôn và đúng nghi thức theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị sống chung không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2017 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án chị C vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn anh Lý Văn L và anh L cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần giải quyết cho chị Cao Thị C được ly hôn anh Lý Văn L.

[5] Về con: Nếu ly hôn, chị Cao Thị C có nguyện vọng nuôi con và anh Lý Văn L cũng đồng ý giao con chung cho chị C trực tiếp nuôi, thấy rằng: Căn cứ vào nguyện vọng của đương sự, xét hoàn cảnh, điều kiện để nuôi con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ nên cần giao cháu là Lý Nhã M, sinh ngày 24/3/2015 cho chị Cao Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 9 năm 2021 và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lý Văn L là hợp lý.

[6] Về tài sản: Chị Cao Thị C và anh Lý Văn L không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[7] Về án phí: Chị Cao Thị C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 227; khoản 1 điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Về hôn nhân: Cho chị Cao Thị C được ly hôn anh Lý Văn L.

Về con: Buộc anh Lý Văn L giao con chung Lý Nhã M, sinh ngày 24/3/2015 cho chị Cao Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 9 năm 2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi (trưởng thành). Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lý Văn L. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Cao Thị C phải chịu án phí DSST 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ trong số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị Cao Thị C đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001878 ngày 12 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/9/2021. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn

